Ngày soạn 20/04/ 2020

Tiết 76 -77

GV: Lương Hồng Hạnh

Lớp kiểm tra: 12/12+12/11

Bài kiểm tra số 5 (KHỐI12)

(Thời gian 90 phút – không kể thời gian giao đề)

I. Mục tiêu đề kiểm tra

- Kiểm tra mức độ chuẩn kiến thức, kĩ năng được qui định trong chương trình môn Ngữ văn lớp 12

- Mục đích đánh giá năng lực đọc - hiểu và tạo lập văn bản nghị luận văn học về đoạn trích văn xuôi

- Hình thức kiểm tra tự luận: theo sự thống nhất ma trận của Tổ Ngữ Văn

- Cụ thể:

+ Ôn lại các kiến thức và kĩ năng cơ bản làm một bài văn nghị luận văn học- dạng cảm nhận nhân vật có định hướng

II. Hình thức đề kiểm tra: Hình thức tự luận

Cách tổ chức kiểm tra: cho học sinh kiểm tra tự luận trong 90 phút.

II. ĐỀ BÀI VIẾT SỐ 5 (12/11)

I. Đọc hiểu (3 điểm)

**ĐỀ 12/12**

**Phần I. Đọc hiểu (3,0 điểm)**

Em yêu từng sợi nắng cong

Bức tranh thủy mặc dòng sông con đò

Em yêu chao liệng cánh cò

Cánh đồng mùa gặt lượn lờ vàng ươm

Em yêu khói bếp vương vương

Xám màu mái lá mấy tầng mây cao

Em yêu mơ ước đủ màu

Cầu vồng ẩn hiện mưa rào vừa qua

Em yêu câu hát ơi à

Mồ hôi cha mẹ mặn mà sớm trưa

Em yêu cánh võng đong đưa

Cánh diều no gió chiều chưa muốn về

Đàn trâu thong thả đường đê

Chon von lá hát vọng về cỏ lau

Trăng lên lốm đốm hạt sao

Gió sông rười rượi hoa màu thiên nhiên

Em đi cuối đất cùng miền

Yêu quê yêu đất gắn liền bước chân.

  (*Yêu lắm quê hương*, **Hoàng Thanh Tâm**)

**Đọc bài thơ trên và thực hiện các yêu cầu sau:**

**Câu 1.** Xác định thể thơ?(0.5điểm)

**Câu 2.** Nêu tác dụng phép điệp trong bài thơ(0.75điểm)

**Câu 3.** Anh/chị hiểu nội dung các dòng thơ sau như thế nào ?(0.75điểm)

Đàn trâu thong thả đường đê

Chon von lá hát vọng về cỏ lau

Trăng lên lốm đốm hạt sao

Gió sông rười rượi hoa màu thiên nhiên

**Câu 4.** Hai câu kết của bài: “Em đi cuối đất cùng miền/ Yêu quê yêu đất gắn liền bước chân” gợi suy nghĩ gì?(1.0 điểm)

II. Tự luận

Anh/ chị hãy cảm nhận **nhân vật** Mị qua đoạn văn mở đầu truyện “ Vợ chồng Aphủ)

**HƯỚNG DẪN CHẤM VĂN 12 - BÀI SỐ 5**

**Cho điểm lẻ đến 0.5đ**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | | **Điểm** |
|  | **ĐỌC HIỂU** | | | **3.0** |
| 1 | Thể thơ tự do | | **0.5** |
| 2 | -Phép điệp: điệp từ: “yêu” (9 lần), “em yêu” (6 lần)  -Tác dụng: nhấn mạnh hình ảnh được gợi trong bài thơ. Qua đó thể hiện tình cảm của tác giả dành cho thiên nhiên, dành cho quê hương xứ sở, một tình yêu gắn bó tha thiết với quê hương tươi đẹp. | | **0.5**  **0.25** |
| 3 | Cách hiểu nội dung các dòng thơ:  - Đây là những hình ảnh quen thuộc của làng quê Việt Nam,thể hiện được vẻ đẹp giản dị, sự hoà hợp giữa thiên nhiên và con người | | **0.75** |
| 4 | Hai câu kết của bài: “Em đi cuối đất cùng miền/ Yêu quê yêu đất gắn liền bước chân” gợi suy nghĩ:  - *Tình yêu quê hương* của nhân vật trữ tình “em” không bó hẹp ở một miền đất cụ thể mà mở rộng đến nhiều miền quê, vùng đất khác của đất nước.  -Tác giả đã khéo sử dụng hai từ *yêu* trong vế đầu câu thơ “*Yêu quê yêu đất*” để nói lên tình yêu song hành ***ấy là hành trang, là động lực tiếp thêm sức mạnh*** để mỗi con người mang theo mình trong suốt hành trình tạo dựng cuộc sống, góp phần dựng xây quê hương, đất nước mình mỗi  ngày thêm giàu đẹp. | | **0.5đ**  **0.5 đ** |
| **II.** | **LÀM VĂN** | | | **7.0** |
|  | Nhân vật Mị qua đoạn văn mở đầu | |  |
| *a. Đảm bảo thể thức của một bài văn nghị luận văn học* | | **0.5** |
| *b. Xác định đúng vấn đề nghị luận:* nhân vật Mị | | **0.5** |
| *c. Triển khai hợp lí nội dung bài văn: vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa phân tích và chứng minh.Có thể viết bài theo định hướng sau:* | | **5,0** |
| **-** Giới thiệu vài nét về Tô Hoài, “Vợ chồng A Phủ”, đoạn trích  **- Nêu vấn đề cần nghị luận**  -Lai lịch: Mị là con dâu nhà thống lí Pá tra=> giàu có, địa vị( làm rõ gia cảnh của nhà chồng)  - Cuộc sống:  + làm việc suốt ngày, quanh quẩn ở: bếp, ngoài nương, chuồng ngựa,…=> người ở  -Tâm trạng: mặt cúi xuống, buồn rười rượi=> uẩn khúc nội tâm  **Đánh giá nghệ thuật:**  + Nghệ thuật miêu tả tâm lí nhân vật đặc sắc( giới thiệu độc đáo, gợi cảm hứng nghệ thuật khi tiếp nhận nhân vật trong tác phẩm)  + Trần thuật sáng tạo: đảo lộn trật tự thời gian( hiện tại- quá khứ- tương lai)  + Chi tiết, hình ảnh đắt giá, ngôn ngữ đậm chất miền núi  Kết bài:- Khẳng định lại nhân vật Mị trong đoạn văn   * Liên hệ nhận thức | | 1.0  1  1  1  1.0đ  0.5  0.5 |
| **d. Sáng tạo: cách diễn đạt độc đáo, có suy nghĩ riêng, sâu sắc về vấn đề nghị luận**  **e. Chính tả, dùng từ, đặt câu: đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp, ngữ nghĩa tiếng Việt** | |
|  |

**Bài viết số 5 (12/11)**

I. Đọc hiểu (3 điểm)

Đọc đoạn thơ sau và thực hiện các yêu cầu sau:

**Phần I. Đọc hiểu (3,0 điểm)**

Hai mươi năm chiến trận đã qua rồi

Tổ quốc lại trao Huân chương Anh hùng cho mẹ

Nỗi đau cũ nguôi ngoai, vinh quang này mới mẻ

Mẹ đã già từ những tháng năm xưa

Ai thay thế được con để mẹ ấm lạnh tuổi già?

Ai thay thế được con để mẹ nhìn thấy mặt?

Ai thay thế được con để mẹ thêm một lần bế ẵm?

Ai thay thế được con để trong sân ríu rít tiếng bà?

Hai mươi năm mẹ vẫn trông chờ

Con sẽ trở về một đêm khuya vắng

Đòi mẹ làm bánh khoai, nấu nồi canh mướp đắng

Thuở chấy rận qua rồi mẹ chỉ ngồi vuốt tóc ngắm con

Hai mươi năm!

Nước mắt khiến mẹ lòa

Lưng mẹ còng hơn!

Đêm đêm chỉ gió về gọi cửa

Chiêm bao có cả màu khói lửa

Sao không về báo mộng ở đâu con!

Giá có cửa nhà để mẹ được thăm nom

Ngày báo tử, đâu phải ngày giỗ mất!

Mẹ vẫn thắp hương trên bàn thờ Tổ quốc

Cầu tổ tiên mình che chở đứa con xa!

  (Trích bài thơ *Mẹ vẫn chờ,* **Đoàn Thị Lam Luyến**)

Đọc đoạn trích trên và thực hiện các yêu cầu sau:

**Câu 1.** Xác định thể thơ của đoạn trích(0.5 đ)

**Câu 2.** Chỉ ra và nêu tác dụng 01 biện pháp tu từ ở các dòng thơ sau(0.75đ)

Ai thay thế được con để mẹ ấm lạnh tuổi già?

Ai thay thế được con để mẹ nhìn thấy mặt?

Ai thay thế được con để mẹ thêm một lần bế ẵm?

Ai thay thế được con để trong sân ríu rít tiếng bà?

**Câu 3.** Anh/chị hiểu nội dung các dòng thơ sau như thế nào ?(0.75 đ)

Hai mươi năm!

Nước mắt khiến mẹ lòa

Lưng mẹ còng hơn!

Đêm đêm chỉ gió về gọi cửa

Chiêm bao có cả màu khói lửa

Sao không về báo mộng ở đâu con!

Giá có cửa nhà để mẹ được thăm nom

Ngày báo tử, đâu phải ngày giỗ mất!

Mẹ vẫn thắp hương trên bàn thờ Tổ quốc

Cầu tổ tiên mình che chở đứa con xa!

**Câu 4.** Hình ảnh người mẹ vẫn chờ con trong đoạn trích gợi cho anh/chị suy nghĩ gì?(1.0đ)

**HƯỚNG DẪN CHẤM VĂN 12/11 - BÀI SỐ 5**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
|  | **ĐỌC HIỂU** | | **3.0** |
| 1 | Tự do | **0.5** |
| 2 | -Biện pháp tu từ: Điệp cấu trúc : “*Ai thay thế được con* ...”/ Câu hỏi tu từ  -Tác dụng: Tạo nhịp điệu sâu lắng, trăn trở, nhấn mạnh nỗi khát khao được nhìn thấy mặt con của người mẹ có con đã hi sinh vì độc lập dân tộc. | **0.5**  **0.25** |
| 3 | Cách hiểu nội dung các dòng thơ:  - Diễn tả nỗi đau trong tâm can của người mẹ vì đã trải qua hai mươi năm nhưng vẫn chưa tìm thấy mộ và đến ngày mất cũng không biết được ngày nào.  - Gợi tâm trạng xót xa, ngưỡng mộ, cảm phục của nhà thơ với bà mẹ Việt Nam anh hùng. | **0.5**  **0.25** |
| 4 | Hình ảnh người mẹ vẫn chờ con trong đoạn trích gợi suy nghĩ :  - Đây là một người mẹ liệt sĩ, tuy đã nhận giấy báo tử con hai mươi năm nhưng vẫn da diết nhớ thương và đau đáu đợi chờ con.  - Suy nghĩ của bản thân: Chiến tranh đã lùi xa nhưng vết thương chiến tranh để lại vẫn chưa lành. Ta biết ơn những anh hùng đã hi sinh cho Tổ quốc được tự do, độc lập. Đồng thời, ta càng tri ân và tự hào những người mẹ vĩ đại đã cống hiến giọt máu cuối cùng cho đất nước..Suy nghĩ về trách nhiệm trong công tác “ đền ơn đáp nghĩa” | **0.25**  **0.75** |
| **II.** | **LÀM VĂN** | | **7.0** |
|  | Một vẻ đẹp của Tràng qua tình huống nhặt vợ trong “ Vợ nhặt” của Kim Lân |  |
| *a. Đảm bảo thể thức của một bài văn nghị luận văn học* | **0.5** |
| *b. Xác định đúng vấn đề nghị luận:* Một vẻ đẹp của Tràng qua tình huống nhặt vợ trong “ Vợ nhặt” của Kim Lân | **0.5** |
| *c. Triển khai hợp lí nội dung bài văn: vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa phân tích và chứng minh.Có thể viết bài theo định hướng sau:* | **5.0** |
| - Giới thiệu vài nét về Kim Lân, “Vợ nhặt”  - Nêu vấn đề cần nghị luận  - giới thiệu về tình huống nhặt vợ:  + giữa mùa đói 1945, người chết như ngả rạ, một ngườ xấu trai, nghèo đói, công việc bấp bênh, có mẹ già lại nhặt vợ  + qua tình huống, vẻ đẹp nhân vật tràng hiện ra:  \* cởi mở, tốt bụng  \* khát khao hạnh phúc, trân quí gia đình  \* có niềm tin vào cuộc sống, ý thức đời dù chưa trọn vẹn  - Cảm nhận 1 vẻ đẹp của nhân vật(hs tùy chọn, cảm nhận, lí giải sự lựa chọn)  - Đánh giá chung về nghệ thuật:  + xây dựng được tình huống truyện độc đáo, éo le này là đầu mối cho sự phát triển của truyện, tác động đến tâm trạng, hành động của nhân vật và thể hiện chủ đề truyện  +cách kể chuyện tự nhiên, hấp dẫn, dựng cảnh sinh động, nhiều chi tiết đặc sắc  + nhân vật được khắc họa sinh động đối thoại hấp dẫn, thể hiện tâm lí tinh tế  + ngôn ngữ mộc mạc. giản dị nhưng chắt lọc và giàu sức gợi  Kết bài:- Khẳng định lại sự lựa chọn vẻ đẹp của tràng qua tình huống nhặt vợ  - Liên hệ nhận thức | 1.0  1  2.0đ  0.5  0.5 |
| d. Sáng tạo: cách diễn đạt độc đáo, có suy nghĩ riêng, sâu sắc về vấn đề nghị luận  e. Chính tả, dùng từ, đặt câu: đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp, ngữ nghĩa tiếng Việt |